

Số: 190 /TCHC-VTHH

Hà Nội, Ngày 18 tháng 9 năm 2023.

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Hàng hóa Hà Nội**
- Mã chứng khoán: HHN.
- Trụ sở chính: 27/78 Trương Định, phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, TP. HN
- Điện thoại: 0243. 8642881 Fax: 0243. 8642881
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Ngọc Hân
- Điện thoại cố định: 0243. 864.2881 Điện thoại di động: 0989.992.799
- Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Căn cứ Điểm O, Khoản 1, Điều 11 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Hàng hóa Hà Nội công bố Quyết định số 67152/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC ngày 18/09/2023 của Cục Thuế Thành phố Hà Nội.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty: www.vantaihanoi.com.vn ngày 18/09/2023.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. Đơn vị thực hiện: Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Hàng hóa Hà Nội./.

Tài liệu đính kèm:

Quyết định số 67152/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC ngày 18/09/2023

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Nguyễn Thị Ngọc Hân

Số: 67152/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2023

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 111
Ngày 18 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;
Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ quyết định số 61213/QĐ-CTHN ngày 21/8/2023 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

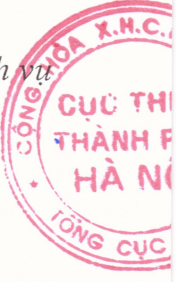
Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế lập ngày 11/9/2023 tại Công ty CP Vận tải và dịch vụ hàng hóa Hà Nội - MST: 0100105729;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4 - Cục thuế TP Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

- Tên tổ chức vi phạm: Công ty CP Vận tải và dịch vụ hàng hóa Hà Nội;
- Mã số thuế: 0100105729;
- Địa chỉ trụ sở: Số 27/785, đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Giấy phép đăng ký kinh doanh số 0100105729 do Sở KH và ĐT thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/10/2000, thay đổi ngày 10/096/2020.
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Anh Tuấn; Giới tính: Nam;
- Chức danh: Giám đốc;
- Đã có các hành vi vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn:
 - Hành vi vi phạm hành chính về thuế:
 - Công ty có hành vi trốn thuế do sử dụng hóa đơn không hợp pháp để kê khai khấu trừ và hạch toán chi phí, vi phạm quy định tại Điều 9, Nghị định 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ và Khoản 2, Điều 9, Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2023 của Chính phủ.
 - Công ty có hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp, cụ thể:
- Kê khai khấu trừ thuế GTGT và hạch toán chi phí đối với các hóa đơn không phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, kê khai trùng hóa đơn, kê khai sai thuế suất thuế GTGT theo quy định tại Điều 9, Nghị định 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ và Khoản 2, Điều 9, Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2023 của Chính phủ;



- Kê khai doanh thu tính thuế GTGT sai thời điểm, kê khai thiếu doanh thu tiền quà tặng theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Nghị định 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ;

- Hạch toán sai kì khoản trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định tại Khoản 2, Điều 9, Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ;

- Hạch toán thiếu các khoản thu nhập khác đối với các khoản đã lâu không phải trả, theo quy định tại Khoản 2, Điều 9, Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ;

b. Hành vi vi phạm hành chính về hóa đơn:

- Công ty chưa xuất hóa đơn kê khai thuế GTGT 10% đối với doanh thu tiền quà tặng, xuất hóa đơn sai thời điểm

- Sử dụng hóa đơn không hợp pháp để kê khai thuế GTGT và hạch toán chi phí.

3. Hành vi vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn quy định tại:

- Điều 4, Điều 5, Điều 9, Nghị định 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ;

- Khoản 2, Điều 9, Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2023 của Chính phủ;

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a. Các tình tiết giảm nhẹ: Người vi phạm hành chính đã có hành vi ngăn chặn, làm giảm bớt hậu quả của vi phạm hoặc tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại theo quy định tại Khoản 1, Điều 9, Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/06/2013.

b. Các tình tiết tăng nặng: Vi phạm hành chính quy định tại Khoản 1.b, Điều 10, Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/06/2013.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có): Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính: phạt tiền

- Phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại Khoản 2, Điều 17, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, do có hành vi sử dụng hóa đơn không hợp pháp và có 1 tình tiết giảm nhẹ, 1 tình tiết tăng nặng nêu trên; Mức phạt bằng 1,5 lần số thuế trốn, số tiền: 131.862.945 đồng (Tiểu mục 4254);

- Phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại Khoản 1, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ đối với hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp; Mức phạt bằng 20% số thuế khai sai, số tiền: 30.764.090 đồng (Tiểu mục 4254);

- Phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại Khoản 4, Điều 24, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ đối với hành vi lập hóa đơn không đúng thời điểm (03 hóa đơn); Số tiền: 19.200.000 đồng(=6.000.000 đồng x 3+ 6.000.000 đồng x10% x2)

- Phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại Khoản 2, Điều 24, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ đối với không hành vi lập hóa đơn đối với các hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng (03 hóa đơn); Số tiền: 3.200.000 đồng(=1.000.000 đồng x 3+ 1.000.000 đồng x10% x2)

- Không xử phạt hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp theo quy định tại Khoản 2, Điều 136, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc Hội.

Tổng số tiền phạt: 185.027.035 đồng (Bằng chữ: Một trăm tám mươi lăm triệu, không trăm hai mươi bảy nghìn, không trăm ba mươi lăm đồng).

b. Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c. Các biện pháp khắc phục hậu quả:

c.1. Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 2 Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 241.729.082 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi một triệu, bảy trăm hai mươi chín nghìn, không trăm tám mươi hai đồng). Trong đó:

- Thuế GTGT (TM 1701), số tiền 107.418.697 đồng.

- Thuế TNDN (TM 1052), số tiền 134.310.385 đồng.

c.2. Tiền chậm nộp phải nộp NSNN: 16.242.519 đồng (Bằng chữ: Mười sáu triệu, hai trăm bốn mươi hai nghìn, năm trăm mười chín đồng) (Trong đó: Tiểu mục 4931: 7.967.179 đồng; Tiểu mục 4918: 8.275.340 đồng) theo quy định tại Khoản 32, Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 và Khoản 3, Điều 3 Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế; Tiết a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc Hội và Khoản 2 Điều 16 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 07/9/2023. Công ty CP Vận tải và dịch vụ hàng hóa Hà Nội có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 08/9/2023 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Tổng truy thu, phạt và tiền chậm nộp: 442.998.636 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi hai triệu, chín trăm chín mươi tám nghìn, sáu trăm ba mươi sáu đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 9 năm 2023.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Nguyễn Anh Tuấn là đại diện theo pháp luật cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111 tại Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội (Cơ quan quản lý thu: Cục Thuế TP Hà Nội).

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty CP Vận tải và dịch vụ hàng hóa Hà Nội không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công ty CP Vận tải và dịch vụ hàng hóa Hà Nội có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Thanh tra – Kiểm tra số 4 để tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ, VT, TTKT4. 4(7;4)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC THUẾ
THÀNH PHỐ
HÀ NỘI
TỔNG CỤC THUẾ
VIỆT NAM
Nguyễn Hữu Hùng